

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2021/HNGĐ-ST

Ngày 18-3-2021

V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Điệp.

Ông Nguyễn Việt Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Hương là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Ngày 18 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 843/2020/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lâm Chúc P, sinh năm 1987; cư trú tại khóm G, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Dương Văn T, sinh năm 1986; cư trú tại khóm G, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của chị Lâm Chúc P và quá trình tố tụng tại Tòa án chị P trình bày: Chị và anh Dương Văn T tự nguyện kết hôn vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau. Thời gian chung sống thường xảy ra mâu thuẫn chủ yếu là tính tình không hợp nhau, bản thân anh T có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, không tôn trọng và nhiều lần xúc phạm, đánh đập

chị nên vợ chồng thường hay cự cãi dẫn đến cuộc sống không hạnh phúc và tự sống riêng với nhau, do không hàn gắn được nên chị yêu cầu ly hôn với anh T.

Về con chung của chị và anh T có hai người tên Dương Khả M, sinh ngày 15/11/2008 và Dương Thắng Tr, sinh ngày 27/12/2014 đang ở với anh T, sau khi ly hôn chị chấp nhận để hai người con cho anh T nuôi.

Về tài sản chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Dương Văn T trình bày: Anh và chị P tự nguyện kết hôn vào năm 2007 và có đăng ký kết hôn như chị P trình bày. Trong cuộc sống do chị P không lo lắng gia đình, nghi kỵ, ghen tuông vô cớ, từ đó vợ chồng cự cãi và trong lúc nóng giận nên anh có đánh chị P, bản thân anh muốn hàn gắn nên không đồng ý ly hôn.

Về phần con chung có hai người như chị P trình bày, nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn thì anh yêu cầu nuôi hết hai người con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ việc theo yêu cầu của chị Lâm Chúc P được Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị P và anh T được xác lập vào năm 2007, có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình tại thời điểm xác lập có hiệu lực nên hôn nhân được xác định là hợp pháp, nay xảy ra tranh chấp Tòa án căn cứ vào những quy định về chấm dứt hôn nhân theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình để giải quyết.

Quá trình chị P và anh T chung sống thực tế có xảy ra mâu thuẫn, chủ yếu là có sự bất hòa nhau trong đời sống vợ chồng và không tin tưởng lẫn nhau làm cho cuộc sống không hạnh phúc. Thời gian kéo dài đôi bên vẫn không tìm được biện pháp hữu hiệu để xoa dịu mâu thuẫn nhằm hàn gắn lại tình cảm vợ chồng. Tại phiên tòa chị P cương quyết ly hôn trong khi đó anh T không đưa ra được biện pháp để hàn gắn. Thực tế, đã có sự vi phạm nghiêm trọng về quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn

nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị P được ly hôn với anh T là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Thời gian chung sống, chị P và anh T có hai người con chung, mặc dù cháu Dương Khả M có nguyện vọng ở cùng chị P nhưng trên thực tế cháu M đang sinh sống cùng anh T, vẫn được đi học và phát triển bình thường và tại phiên tòa chị P cũng thống nhất để anh T nuôi hai người con. Để không làm xáo trộn môi trường sống và nhằm đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận giao hai người con cho anh T nuôi, phần cấp dưỡng đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Chị P có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con theo quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết trong cùng vụ án. Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu phân chia tài sản thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Chị Lâm Chúc P là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên chị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Phần tạm ứng án phí chị P đã nộp được khấu trừ.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lâm Chúc P ly hôn với anh Dương Văn T.

Về con chung: Anh Dương Văn T nuôi con tên Dương Khả M, sinh ngày 15/11/2008 và Dương Thắng Tr, sinh ngày 27/12/2014 đang ở cùng anh T. Phần cấp dưỡng đương sự không yêu cầu đặt ra.

Chị P có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của anh T.

Vì lợi ích của con chưa thành niên nên chị P có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và anh T có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản: Các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu phân chia tài sản thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch chị Lâm Chúc P phải chịu 300.000 đồng, chị P đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004389 ngày 08/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được khấu trừ.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- UBND thị trấn S, huyện T tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Hải